**22. Góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài - Mức độ 3**

**a) Trình tự thực hiện:**

- Bước 1: Đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp

+ Nhà đầu tư góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp nộp 01 bộ hồ sơ đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp theo quy định tại Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư cho Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài vốn góp, mua cổ phần, phần vốn góp đặt trụ sở chính tại Bộ phận một cửa Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Trà Vinh hoặc trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Trà Vinh (https://dichvucong.travinh.gov.vn).

+ Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét việc đáp ứng điều kiện đầu tư đối với nhà đầu tư nước ngoài và thông báo cho nhà đầu tư để nhà đầu tư thực hiện thủ tục thay đổi cổ đông, thành viên theo quy định của pháp luật. Trường hợp không đáp ứng điều kiện, Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo bằng văn bản cho nhà đầu tư và nêu rõ lý do.

- Bước 2: Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp thực hiện thủ tục thay đổi thành viên, cổ đông tại cơ quan đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp (đối với doanh nghiệp) và pháp luật khác (đối với tổ chức kinh tế không phải doanh nghiệp).

Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp không phải thực hiện thủ tục cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư đã thực hiện trước thời điểm nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Thông qua hệ thống bưu chính;

- Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh

- Qua hệ thống Dịch vụ công tỉnh Trà Vinh (https://dichvucong.travinh.gov.vn)

**c) Thành phần hồ sơ**:

*\* Trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp*

+ Văn bản đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp gồm những nội dung: thông tin về tổ chức kinh tế mà nhà đầu tư nước ngoài dự kiến góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp; tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài sau khi góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế;

+ Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân; bản sao Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức.

- Hồ sơ thay đổi thành viên, cổ đông: theo quy định tương ứng của pháp luật về doanh nghiệp (đối với trường hợp tổ chức kinh tế là doanh nghiệp) hoặc pháp luật khác (đối với trường hợp tổ chức kinh tế không phải doanh nghiệp).

*\* Trường hợp nộp hồ sơ qua Cổng dịch vụ công tỉnh:*

Nhà đầu tư đính kèm file scan, có dấu đỏ hoặc ký số điện tử tất cả thành phần hồ sơ như trường hợp nộp hồ sơ giấy. Đến ngày nhận kết quả nhà đầu tư phải nộp bản gốc để đối chiếu.

**d) Số lượng hồ sơ**: 01 bộ hồ sơ

**đ) Thời hạn giải quyết**: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ theo quy định.

**e) Cơ quan thực hiện**: Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi tổ chức kinh tế đặt trụ sở chính thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp.

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**:

- Đối tượng thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp (Bước 1) là nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c Khoản 1 Điều 23 Luật đầu tư thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế kinh doanh ngành, nghề đầu tư có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài;

+ Việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp dẫn đến tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các Điểm a, b và c Khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư tăng từ dưới 51% lên 51% trở lên;

+ Việc góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp dẫn đến tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các Điểm a, b và c Khoản 1 Điều 23 Luật Đầu tư đang từ 51% trở lên tăng lên mức cao hơn.

- Đối tượng thực hiện thủ tục thay đổi thành viên, cổ đông tại cơ quan đăng ký kinh doanh (Bước 2) là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp.

\* Nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không thuộc đối tượng đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp được thực hiện trực tiếp thủ tục thay đổi thành viên, cổ đông tại cơ quan đăng ký kinh doanh (Bước 2) mà không phải thực hiện Bước 1 (đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp).

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

- Bước đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp: Thông báo việc đáp ứng điều kiện đầu tư đối với trường hợp góp vốn, mua cổ phần, mua lại phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoàitheo Mẫu II.9 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT.

- Bước đăng ký cổ đông, thành viên tại cơ quan đăng ký kinh doanh: Ghi nhận thay đổi thành viên, cổ đông theo quy định tương ứng của pháp luật về doanh nghiệp (đối với trường hợp doanh nghiệp) và pháp luật khác (đối với trường hợp không phải doanh nghiệp).

**i) Lệ phí**: Không

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài theo Mẫu I.4 ban hành kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục**:

- Đối với bước đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp:đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 22 của Luật đầu tư.

- Đối với bước thay đổi thành viên, cổ đông: có hồ sơ hợp lệ theo quy định tương ứng với từng loại hình tổ chức kinh tế.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**:

- Luật Đầu tư số 67/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

- Luật Bảo vệ môi trường 2015;

- Nghị định 118/2015/NĐ-CP ngày 19/12/2015 của Chính phủ Hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư;

- Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

**Mẫu I.4**

**Văn bản đăng ký góp vốn/mua cổ phần/phần vốn góp**

**của nhà đầu tư nước ngoài**

*(Điểm a Khoản 2 Điều 26 Luật đầu tư)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ GÓP VỐN/MUA CỔ PHẦN/PHẦN VỐN GÓP**

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh/thành phố……

Nhà đầu tư đăng ký góp vốn/mua cổ phần/mua lại phần vốn góp vào ………*(tên tổ chức kinh tế)*….với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Nhà đầu tư thứ nhất:**

*a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: …………………Giới tính: ………

Sinh ngày: …../ / ….Quốc tịch: ……………………

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Giấy tờ chứng thực cá nhân khác *(nếu không có CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu*):

Số giấy chứng thực cá nhân:

Ngày cấp: / / Ngày hết hạn: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: …………………………………………………………

Chỗ ở hiện tại: ……………………………………………………………

Điện thoại: …………….Fax: ……………….Email: ………………………

*b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .............................................................................

Quyết định thành lập hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/doanh nghiệp hoặc mã số doanh nghiệp hoặc số Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương: .....................................................

Ngày cấp:..........................................Cơ quan cấp:........................................

Địa chỉ trụ sở: .............................................................................................

Điện thoại: ……………Fax: …………… Email: ……… Website: ……….

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên: …………….. Giới tính: ………

Chức danh:…………………Sinh ngày: …….../…../…….Quốc tịch:

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu số:

Ngày cấp: / / Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú: …………………..……………………………………

Chỗ ở hiện tại: ……………………………………………………………….

Điện thoại: …………….Fax: ……………….Email: ………………………

**2. Nhà đầu tư tiếp theo***(thông tin kê khai tương tự như nội dung đối với nhà đầu tư thứ nhất):*

**II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ NHẬN GÓP VỐN/CỔ PHẦN/PHẦN VỐN GÓP:**

**1. Tên tổ chức kinh tế:**

- Tên bằng tiếng Việt*:*……………………………………………

- Tên bằng tiếng nước ngoài *(nếu có):*………………………………………

- Tên viết tắt *(nếu có):* ………………………………………………………

**2. Mã số doanh nghiệp:** ....................... Ngày cấp lần đầu: .........................

**3. Loại hình doanh nghiệp:**

**4. Địa chỉ trụ sở chính:***(Đối với dự án ngoài KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố. Đối với dự án trong KCN, KCX, KCNC, KKT: ghi số, đường hoặc lô…, tên khu, quận/huyện, tỉnh/thành phố)*.

**5.Ngành, nghề kinh doanh:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành theo VSIC***(Lấy mã ngành cấp 4)* |
|  |  |  |

**6. Vốn điều lệ:**…..*(bằng chữ)*đồng và tương đương … *(bằng chữ)*đô la Mỹ*.*

**7. Tỷ lệ hiện hữu về sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài trong tổ chức kinh tế:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhà đầu tư nước ngoài** | **Số vốn góp** | **Tỷ lệ (%)** |
| **VNĐ** | **Tương đương USD***(nếu có)* |
|  |  |  |  |  |

**III. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ SAU KHI NHẬN VỐN GÓP/CỔ PHẦN/PHẦN VỐN GÓP:**

**1. Vốn điều lệ:**……..*(bằng chữ)*đồng và tương đương …… *(bằng chữ)*đô la Mỹ*.*

**2. Tỷ lệ sở hữu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhà đầu tư nước ngoài** | **Số vốn góp** | **Tỷ lệ (%)** |
| **VNĐ** | **Tương đương USD** *(nếu có)* |
|  |  |  |  |  |

**3. Ngành nghề kinh doanh:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên ngành** | **Mã ngành theo VSIC***(Lấy mã ngành cấp 4)* | **Mã ngành CPC (\*)***(đối với ngành nghề**có mã CPC)* |
|  |  |  |  |

*(\*) Chỉ ghi mã ngành CPC đối với các mục tiêu hoạt động thuộc ngành nghề đầu tư có điều kiện áp dụng đối với nhà ĐTNN khi cấp GCNĐKĐT.*

**IV. GIẢI TRÌNH VIỆC ĐÁP ỨNG ĐIỀU KIỆN ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI** *(nếu có)***.**

*(Giải trình về đáp ứng điều kiện về tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ; Hình thức đầu tư, phạm vi hoạt động, đối tác Việt Nam tham gia thực hiện hoạt động đầu tư và điều kiện khác theo quy định của pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế)*

**V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**VI. HỒ SƠ KÈM THEO**

Hồ sơ quy định tại Điểm b, Khoản 2, Điều 26 Luật đầu tư *(liệt kê cụ thể các văn bản gửi kèm theo)*.

Làm tại ……., ngày ….. tháng …..năm……

|  |  |
| --- | --- |
| **Tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp**Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có).* | **Nhà đầu tư**Từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên,chức danh và đóng dấu *(nếu có)* |